

bộ phá đánh bồi vào các lô cốt. Bốn đồng chí mang bốn bòng thủ pháo ở hai mũi, mũi 1 và mũi 2 nằm ngoài bờ đê tới tập ném thủ pháo vào bên trong đồn. Trong vòng 3 phút, mũi 1 chiếm được lô cốt số 1. Sau 5 phút mũi 2 chiếm được lô cốt số 2. Đồng thời mũi 3 cũng chiếm được lô cốt số 3. Một tổ của mũi một vòng lên hướng tây bắc cũng chiếm được lô cốt số 4. Giữa lúc này hai khẩu cối cũng hoàn thành nhiệm vụ bắn cấp tập 40 quả đạn trum lên đồn địch ở một góc hướng tây bắc.

Sau khi chiếm được các lô cốt - các hỏa điểm nguy hiểm nhất ở đầu cầu trên 3 mũi, đã bị diệt. Các trung đội bộ binh ta nhanh chóng vận động đánh vào tung thâm sở chỉ huy địch theo các mục tiêu đã được phân công. Những tên địch ở vành đai ngoài bị tấn công bất ngờ không kịp trở tay, hầu hết bị tiêu diệt. Địch ở tung thâm cũng bị bất ngờ choáng váng, chúng chỉ kịp quơ súng, vừa lẩn trốn vừa chống trả yếu ớt. Ta tiến công nhanh nên địch không có thời gian củng cố. Đến 0 giờ 45, mũi 1 đã chiếm sở chỉ huy địch. Các mũi 2 và 3 cũng hoàn thành nhiệm vụ tiêu diệt các mục tiêu được phân công và bắt liên lạc được với nhau. Đến 1 giờ sáng (sau 30 phút chiến đấu ta làm chủ hoàn toàn trận địa

II. KẾT QUẢ VÀ Ý NGHĨA TRẬN ĐÁNH:

Ta đã tiêu diệt và làm chủ hoàn toàn chi khu Hiếu Liêm. Diệt gọn 1 đại đội báo an, diệt gọn toàn bộ cơ quan chỉ huy cấp quận của địch. Cả quận trưởng, quận phó và hai tiểu đội canh sát dã chiến, 2 tiểu đội dân vệ... Nói chung ta đã xóa sổ toàn bộ bộ máy chỉ huy cấp quận của địch ở Hiếu Liêm. Ta đã tiêu diệt 120 tên địch, bắt 3 tên, thu 120 súng các loại trong đó có một khẩu cối 81mm.

Giải phóng 7000 dân trong đó có 3000 dân công giáo.

Tổn thất của ta :

Hy sinh 5 đồng chí.

Bị thương 13 đồng chí

Đây là một trận đánh giành thắng lợi lớn của bộ đội tập trung quân khu, diệt được nhiều sinh lực địch, bắt nhiều tù binh, thu nhiều vũ khí, ta thương vong ít. Lần đầu tiên ta tiêu diệt và làm chủ hoàn toàn một chi khu địch ở địa bàn Biên Hòa, mà từ đó cho đến hết cuộc chiến tranh địch không dám đóng đồn trở lại. Trận đánh gây được tiếng vang lớn trên địa bàn quân khu và miền, cả về quân sự và chính trị. Nó chứng tỏ khả năng về tổ chức, chỉ huy đánh đồn tiêu diệt lớn của bộ đội ta, trước khi bước vào giai đoạn gay go quyết liệt nhất chống đế quốc Mỹ xâm lược.

Đồn địch và cả chi khu Hiếu Liêm bị diệt, gây một đòn bất ngờ, sừng sốt hoang mang cho quân địch. Ngay sau đó, địch ở sân bay Bà Đã phải rút bỏ, đồn Giáng Hương (Tân Uyên) cũng phải rút bỏ ... Hệ thống kèm kẹp nhân dân của địch quanh vùng chiến khu Đ bị phá lỏng. Vùng giải phóng của ta ở đây được mở rộng. Nhân dân được tự do đi lại làm ăn càng tin tưởng vào thắng lợi của cách mạng.

PHẦN IV

ƯU KHUYẾT ĐIỂM VÀ NHỮNG

BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. ƯU ĐIỂM:

Chuẩn bị chiến trường chu đáo, tỷ mỉ, nắm địch chắc .

Phân công nhiệm vụ, tổ chức chỉ huy, hiệp đồng chặt chẽ, cụ thể, hợp lý, sử dụng nhân lực, hỏa lực tốt, phù hợp với nhiệm vụ

Mọi hành động thống nhất từ trên xuống dưới, chấp hành mệnh lệnh triệt để. Huấn luyện tỷ mỉ, vận dụng, sử dụng chiến thuật đúng. Đoàn kết tốt, kỷ luật nghiêm, cán bộ chiến sĩ thạo thạo về chiến thuật. Có sự tin tưởng tuyệt đối ở thắng lợi.

Tốc độ tác chiến nhanh đạt được yêu cầu tối thiểu với ý đồ từng giai đoạn tác chiến.

II. KHUYẾT ĐIỂM:

Công tác tổ chức và hiệp đồng và thực hành chiến đấu chưa thật nhịp nhàng ăn khớp. Thương vong tương đối nhiều (tổng cộng 18 đồng chí).

III. BÀI HỌC KINH NGHIỆM :

1/ điều Nghiên nắm địch chắc, phương án tác chiến cụ thể, tỷ mỉ, hiệp đồng chặt chẽ, huấn luyện chu đáo, hiểu nhiệm vụ chiến đấu trên sa bàn cạch kẽ, cán bộ chiến sĩ rành về chiến thuật,, có kỹ thuật chiến đấu tốt : Đây là bài học số một dẫn đến thắng lợi của trận đánh.

Tiêu diệt chi khu Hiếu Liêm là trận đánh cấp tiểu đoàn, tiến công địch trên nhiều hướng nhiều mũi, kết hợp được các hình thức chiến thuật cơ bản trong một trận đánh, kỹ thuật chiến đấu phong phú, đòi hỏi cao...Nó mang dáng dấp một trận đánh hiệp đồng binh chủng mà cán bộ chiến sĩ tiểu đoàn

800 đã thực hành thắng lợi. Nó đòi hỏi nhiều khả năng tất yếu và những yêu cầu tối thiểu, tương đối tổng hợp trong công tác: nắm địch, tô chức, chỉ huy, thực hành chiến đấu. Một trong ba vấn đề đó không chặt chẽ thì điều tất yếu sẽ xảy ra là không thể hoàn thành nhiệm vụ đối với một trận đánh hiệp đồng, chứ chưa nói gì đến việc giành thắng lợi lớn. Từ chỗ nắm địch chắc mới phân công được nhiệm vụ trên sa bàn, tác chiến cụ thể và huấn luyện thành thực. Tiểu đoàn 800 đã giành thời gian chuẩn bị chiến đấu và tập trên sa bàn cả tháng trời, do vậy, cán bộ, chiến sĩ rất am hiểu về ý đồ chiến thuật của trận đánh, đồng thời kỹ thuật tác chiến cũng được nâng lên. Công tác chuẩn bị chiến đấu có thể nói là rất tốt nên từng giai đoạn chiến đấu diễn ra nhịp nhàng ăn khớp giữa “mật tập” và “cường tập”, giữa sử dụng hỏa lực và xung lực, giữa mũi này và mũi kia ...không đâm đập chông chéo lên nhau cho đến kết thúc trận đánh.

2/ Có những dự kiến phương án (tình huống phụ) hợp lý rất sát với tình huống thật xảy ra, do vậy không bị động bất ngờ. Trong khi tiến công xử lý tình huống linh hoạt kiên quyết bám sát nhiệm vụ và mục tiêu chiến đấu:

Mọi công tác chuẩn bị trước của trận đánh khá tỷ mỉ, chu đáo trong đó có sự chuẩn bị phương án tác chiến. Trong phương án tác chiến có chuẩn bị, dự kiến các tình huống phụ rất sát với thực tế xảy ra. Ngay lúc 0 giờ 30 phút ta còn đang rà mìn, cắt rào và đặt bộc phá. Những công đoạn cuối cùng của công tác phá cửa mở, đang tiến hành thì bị lộ ở mũi 2. Địch vừa la hét chuẩn bị chiến đấu thì ta phát hỏa ngay. Tấn công áp đảo và vẫn giữ được yếu tố bí mật bất ngờ, do đó giành thắng lợi. Nếu như tình huống này không được dự kiến, hiệp đồng thống nhất trước thì hậu quả tai hại xảy ra khó có thể lường hết được. Bởi lẽ lúc đó địch chủ động, ta thì chần

chờ, lúng túng vì chưa tới giờ nổ súng ... Như vậy, địch sẽ có thời gian chuẩn bị chiến đấu. Yếu tố bí mật, bất ngờ của ta không còn. Trong chiến đấu chỉ cần những sơ xuất nhỏ trong khoảnh khắc thì hậu quả tai hại xảy ra không thể lường trước được. Thực tế trận đánh diễn ra là ta đã bị lộ trước giờ nổ súng 15 phút, nhưng không hề bị bất ngờ mà vẫn chủ động tiến công địch giành thắng lợi. Đó là bài học kinh nghiệm đầy bổ ích được rút ra từ khâu suy nghĩ thấu đáo đến các tình huống phụ trong việc chuẩn bị phương án tác chiến.

Theo lời kể của:

Thiếu tướng Đặng Ngọc Sỹ

Thiếu tướng Nguyễn Văn Phê

Thiếu tướng Nguyễn Văn Hưng

Đại tá Nguyễn Minh Quang

Trung tá Nguyễn Văn Thành

TRẬN TẬP KÍCH DIỆT MỘT ĐẠI ĐỘI BẢO AN TẠI ẤP CHIẾN LƯỢC ĐỒNG HIỆP CỦA LỰC LƯỢNG VŨ TRANG HUYỆN ĐỊNH QUÁN NGÀY 15 THÁNG 7 NĂM 1964

Thượng tá Lê Văn Thiên

Trận tập kích ấp chiến lược Đồng Hiệp diệt đại đội bảo an của lực lượng vũ trang huyện Định Quán ngày 15-7-1964, giải phóng ấp chiến lược đầu tiên trong huyện, mở rộng và nối liền vùng giải phóng phía đông nam quốc lộ 20 từ Cao Cang, Gia Canh, Thanh Tùng, Suối Nho góp phần đánh bại âm mưu gom dân lập ấp chiến lược của Mỹ ngụy tại địa phương.

PHẦN I

TÌNH HÌNH CHUNG

A. ĐỊA HÌNH:

Ấp chiến lược Đồng Hiệp nằm sâu trong vùng giải phóng của ta, được Mỹ Diệm xây dựng từ năm 1961 trên một khu đất gò có dáng dấp hình vuông, mỗi cạnh khoảng chừng một cây số. Ba hướng bắc, đông và nam đều giáp ruộng, phía tây giáp rừng thưa xen kẽ với ruộng. Con đường số 333 từ

ngã ba Phú Lộc (km 125) chạy qua ấp vào sông La Ngà. Xung quanh ấp chiến lược có 3 lớp hàng rào kềm gai, có 2 cổng ra vào ấp. Cổng hướng tây mở từ 5 giờ 30 đến 18 giờ thì đóng. Không có canh gác kể cả ban đêm. Cổng hướng đông mở cả ngày lẫn đêm cho dân đi lại làm ăn. Phía trong ấp chiến lược có 4 chòi canh của thanh niên chiến đấu làm bằng cây, cao 3,5m.

Trong ấp, phía bắc đường 333 có chợ và hai khu nhà dân. Phía nam đường có 2 khu nhà dân và bót đại đội bảo an đóng theo hình tam giác. Ba góc có 3 lô cốt, giữa có nhà làm việc và ngủ của binh lính.

B. TÌNH HÌNH NHÂN DÂN:

Toàn ấp có khoảng 13.000 dân hầu theo hết thân dân Thiên chúa từ miền Bắc di cư vào năm 1954. Số còn lại là người địa phương dịch gom từ năm 1961. Trong ấp chiến lược chia ra 4 khu dân cư và 50 liên gia để dễ kiểm soát dân. Mỗi liên gia có liên gia trưởng. Mỗi khi có việc phải ra khỏi ấp phải báo cho liên gia trưởng biết. Đại đa số nhân dân sống bằng nghề đánh bắt cá và làm ruộng. Hàng ngày đi làm ăn, gặp gỡ cán bộ, họ có cảm tình nhất là lớp người lớn tuổi. Có người tiếp tế lương thực thực phẩm, thuốc men cho ta. Một số là cơ sở tin cậy của bộ đội. Tin tức trong ấp, vì thế vẫn được cung cấp thường xuyên.

Một số gia đình có con em là dân vệ bảo an đóng trong ấp, bị tuyên truyền xuyên tạc nên một bộ phận nhân dân chưa hiểu đúng về cách mạng, cá biệt có người còn oán trách cách mạng.

2. TÌNH HÌNH ĐƠN VỊ:

Là đơn vị tập trung của huyện, tháng trước được tỉnh bổ sung 1 tiểu đội đặc công trình sát. Quân số toàn đơn vị 40 đồng chí hầu hết là người địa phương, tại chỗ, được giác ngộ cách mạng cao, hoạt động trong hoàn cảnh khó khăn. Biết dựa vào dân và được nhân dân đùm bọc nuôi dưỡng trong điều kiện gian khổ ác liệt, bệnh tật nhưng cán bộ chiến sĩ vẫn một lòng một dạ theo Đảng, đoàn kết thương yêu nhau như ruột thịt. Đơn vị quen thuộc thông thạo địa hình và am hiểu đối tượng tác chiến của mình. Đó là những điều kiện thuận lợi để đơn vị hoàn thành nhiệm vụ

3. TÌNH HÌNH ĐỊCH:

Địch trong ấp chiến lược:

Ấp chiến lược Đồng Hiệp được Mỹ Diệm xây dựng từ năm 1961, ngoài hệ thống hàng rào, chòi gác. Bên trong địch xây dựng bộ máy kìm kẹp hoàn chỉnh từ ấp trưởng, liên gia trưởng an ninh, mật vụ. Địch xây dựng một trung đội dân vệ, với 25 tên trang bị súng trường, carbine, lựu đạn - tuần phòng không có quy luật và 60 thanh niên chiến đấu của 4 khu dân cư, ban đêm tập trung thay phiên nhau lên chòi canh gác.

Bộ máy kèm kẹp có ấp trưởng, liên gia trưởng, an ninh, mật vụ hình thành một hệ thống hoàn chỉnh từ cơ sở.

Chi khu quân sự Định Quán còn phái đến đây 1 đại đội bảo an, quân số khoảng 60 tên, trang bị một cối 61mm, 2 trung liên, còn lại tiểu liên, súng trường và một máy vô tuyến điện. Chúng đóng đồn giữa ấp, cạnh đường 333. Đồn cấu trúc hình tam giác, 3 góc có ba lô cốt xây bằng gạch đá, xi măng, hình vuông mỗi cạnh 2m, cao 2,5 m. Từ lô cốt này sang lô

côt kia có bờ đất cao 1,5m, rộng 1,5m từng đoạn có ụ đất chiến đấu. Mặt ngoài bờ đất là hào giao thông, sâu 1,2m, rộng 1,5m, không có hàng rào ngăn cách, ở giữa có nhà làm việc, kho và nơi nghỉ của binh lính.

Đại đội bảo an có nhiệm vụ ngoài việc phối hợp với dân vệ kiểm soát nhân dân, chúng còn lùng sục ngăn chặn sự xâm nhập của lực lượng ta. Hàng ngày khoảng từ 6-7 giờ cử 1 trung đội từ 15-18 tên đi tuần tra trên đường 333. Chúng đi từ ấp ra hướng Phú Lộc, chừng 5 cây số gặp lực lượng bảo an từ Phú Lộc xuống trao đổi tình hình rồi lại trở về đồn. Số ở nhà đi sục sạo. Đêm, số có gia đình vợ con trong ấp thì về nhà ngủ.

Địch liên quan :

Tại ngã ba Phú Lộc (Km 125) cách ấp chiến lược Đồng Hiệp 10 Km về hướng tây bắc có một đại đội bảo an đóng, ít có khả năng chi viện khi ấp bị tấn công.

Tóm lại: ấp chiến lược Đồng Hiệp được xây dựng từ năm 1961 có hệ thống phòng thủ khá chặt chẽ. Quân số địch đông, trang bị đầy đủ, lại có lực lượng tề ấp. Khi bị tấn công chúng sẽ chống trả quyết liệt. Song chúng cũng có những hạn chết nhiều sắc lính, khó chỉ huy. Khi bị tấn công ít có khả năng được chi viện, cô lập dễ bị tiêu diệt.

PHẦN II

NHIỆM VỤ VÀ QUYẾT TÂM

CHIẾN ĐẤU

I. NHIỆM VỤ TRÊN GIAO:

Chủ trương của khu ủy và Bộ tư lệnh quân khu miền Đông của Tỉnh ủy là mở một đợt tấn công đánh bại âm mưu bình định, phá áp chiến lược của địch mở rộng vùng giải phóng, hỗ trợ cho nhân dân đấu tranh giành quyền làm chủ, tiến lên giải phóng xã ấp. Cuối tháng 6 -1964, đồng chí Võ Tấn Vịnh (Sáu Vịnh) huyện đội trưởng trực tiếp giao nhiệm vụ cho đơn vị: nội trong tháng 7 phải tiêu diệt địch ở ấp Đồng Hiệp.

II. QUYẾT TÂM CHIẾN ĐẤU:

Sau khi nghiên cứu quán triệt nhiệm vụ trên giao. lãnh đạo chỉ huy đơn vị hạ quyết tâm:

Trận đầu ra quân diệt áp chiến lược là đánh thắng.

Sử dụng toàn bộ lực lượng đơn vị vào trận đánh.

1/ TỔ CHỨC TRÌNH SÁT NẮM ĐỊCH:

Bước 1: Cán bộ chỉ huy đơn vị móc nối gặp các cơ sở mật trong ấp để nắm tình hình về quân số, trang bị và cách bố phòng của địch (bảo an, dân vệ). Được các cơ sở cung cấp, vẽ sơ đồ báo cáo tình hình thấy gần như giống nhau về lực lượng, cách bố trí tuần tra canh gác của bảo an, dân vệ, thanh niên chiến đấu.

Bước 2: Trình sát thực địa. Đồng chí Nguyễn Văn Công cùng 2 trình sát đột nhập vào ấp chiến lược quan sát thấy rằng:

Bốn chòi gác ở bốn góc ấp chiến lược đều có thanh niên chiến đấu canh gác. Có chòi chúng còn mang cả đàn lên ca hát với nhau.

Từ công hướng tây đồn bảo an nhìn vào, thấy rõ trong lô cốt có đèn dầu và máy thông tin. Ở đây có một sĩ quan trực chỉ huy, 2 lô cốt còn lại mỗi lô cốt có một tên lính gác không có đèn. Sau 21 giờ, cứ khoảng 2 giờ chúng đi tuần tra 1 lần, từ 3-4 tên, súng đạn đầy đủ.

Tổng hợp tình hình sau 3 đêm trinh sát thực địa, đồng chí Nguyễn Văn Công đã báo cáo với đồng chí Sáu Vịnh. Liên sau đó, đồng chí Sáu Vịnh cùng 2 trinh sát vào tận áp chiến lược Đồng Hiệp quan sát trực tiếp và thống nhất phương án chiến đấu

2/ SỬ DỤNG LỰC LƯỢNG:

Toàn thể lực lượng đơn vị, quân số 40 đồng chí, đội hình bố trí như sau:

Hướng chủ yếu: 25 (trong đó 20 trinh sát đặc công) trang bị 1 máy PRC-10, do đồng chí Nguyễn Văn Công chỉ huy. Đồng chí Sáu Vịnh đi cùng với hướng này. Hướng này chia làm 2 mũi :

+ Mũi 1: 10 trinh sát đặc công, trang bị 2 quả bộc phá ống, mỗi quả 12 kg, 1 quả Parô

15 kg còn lại là súng Carbin, Tomxong, thủ pháo 10 quả / người. Nhiệm vụ vào ém sẵn và đặt trái tại các mục tiêu được phân công, đến giờ “G” cho nổ 2 quả bộc phá ống, phá cổng, đồng thời là hiệu lệnh cho trận đánh và lập tức cho nổ quả Parô đánh lô cốt chỉ huy có đặt máy thông tin và đồng loạt ném thủ pháo vào nhà lính ngủ ở giữa và 2 lô cốt còn lại.

+ Mũi 2: 15 đồng chí trang bị 2 trung liên, còn lại là Carbin, tomxong ém sẵn. khi bộc phá ống mở cửa thì nhanh chóng lao vào đồn cùng mũi 1 tiêu diệt địch, bắt tù binh thu vũ khí.

Hướng thứ yếu: 15 đồng chí trang bị một láy PRC-10, tomxong, carbin, lựu đạn 4 quả/người do đồng chí Tư Lợi trung đội trưởng chỉ huy có nhiệm vụ bí mật ém quân. Khi hướng chủ yếu nổ súng thì lập tức chốt chặn tiêu diệt địch không cho chúng tháo chạy ra công hướng đông và cùng với hướng chủ yếu tiêu diệt địch bắt tù binh, thu vũ khí.

3/ CÔNG TÁC BẢO ĐẢM, HIỆP ĐỒNG:

Kiểm tra lau chùi súng đạn, chú ý bộc phá, thủ pháo bảo đảm nổ 100%.

Thương binh tử sĩ từng hướng đưa về cứ giải quyết.

Sau khi nổ súng lưới liên lạc bằng PRC-10.

Giờ “G” là 0 giờ ngày 15 -7- 1964.

PHẦN III

DIỄN BIẾN CHIẾN ĐẤU

- KẾT QUẢ - Ý NGHĨA

A-DIỄN BIẾN CHIẾN ĐẤU:

1/ HÀNH QUÂN CHIẾM LĨNH TRẬN ĐỊA:

18 giờ 30 ngày 14-7-1964, đơn vị hành quân theo hai hướng theo kế hoạch chiến đấu. Hướng chủ yếu đi trước (khoảng cách từ cứ đến Đồng Hiệp gần 2 giờ đi bộ)

20 giờ 30 các hướng vào cách áp chiến lược 400- 500 m (chậm vì phải tránh đồng bào đi bắt cá) chỉ huy kiểm tra dọn dò lần cuối. Bộ đội vào chiếm lĩnh vị trí.

22 giờ 30 mũi trinh sát đặc công cắt hàng rào và 23 giờ 30 vào ém bờ rào cuối cùng của nhà dân cách lô cốt 100 m. Quan sát thấy một tổ 4 tên địch đi tuần tra về. Mũi 2 hướng chủ yếu vào bám sát cách cổng hướng tây 100m.

Hướng thứ yếu cũng đã vào cách cùng 200m lúc 23 giờ 30.

23 giờ 50 mũi 1 đặt quả Pa rô vào tường lô cốt hướng tây (nơi đặt máy thông tin và tên sĩ quan trực)

23 giờ 55, 2 trinh sát đặt 2 quả bộc phá ống vào cổng hang rào (đặt trước lính đi tuần để phát hiện)

Cho đến giờ này trận địa vẫn hoàn toàn yên tĩnh. Tất cả chờ đón giờ “G”.

2/ NỔ SÚNG CHIẾN ĐẤU:

Đúng 0 giờ ngày 15-7-1964, đồng chí Nguyễn Văn Công chấp điện. Hai quả bộc phá ống cùng nổ. Cổng áp chiến lược mở toang. Trận đánh mở màn. Mũi 1 cho nổ quả Parô cùng lúc. Lô cốt chỉ huy có máy thông tin bị sập. Các chiến sĩ xông lên ném thủ pháo vào nhà lính ngủ và 2 lô cốt còn lại.

Địch không kịp trở tay vì chỉ huy và thông tin bị diệt ngay từ đầu. Số bị chết, số bị bắt nên chẳng có chống cự gì.

Mũi 2 khi bộc phá nổ, vừa mở cổng liền lao vào cùng mũi đặc công diệt địch bắt tù binh, thu vũ khí.

Bọn thanh niên chiến đấu lui sạch. không tên nào dám ứng cứu bọn bảo an.

Ở hướng thứ yếu: Không có tên địch nào chạy ra cổng, đồng chí Tư Lợi bắt liên lạc với hướng chủ yếu, để lại 1 tổ chốt cổng, còn lại cùng vào phối hợp với hướng chủ yếu giải quyết tù binh, thu chiến lợi phẩm.

0 giờ 15 phút: ta làm chủ hoàn toàn áp chiến lược. Tiếp tục lùng bắt tù binh, thu vũ khí. Sau đó bộ đội đi kêu gọi mời đồng bào họp mít tinh mừng thắng lợi.

Thay mặt đơn vị, đồng chí Võ Tấn Vịnh nói rõ chính sách của Mặt trận và Chính phủ cách mạng lâm thời miền Nam Việt Nam, kêu gọi đồng bào phá áp chiến lược trở về quê cũ làm ăn, xây dựng vùng giải phóng. Số tù binh sau khi được giáo dục, giải thích chính sách, tha tại chỗ và thông báo cho bà con biết. Đồng bào dự họp càng hiểu rõ chính sách khoan hồng của cách mạng.

4 giờ 30, bộ đội rút về căn cứ an toàn.

B. KẾT QUẢ - Ý NGHĨA

1/ KẾT QUẢ CHIẾN ĐẤU:

Sau 15 phút chiến đấu, ta hoàn toàn làm chủ áp chiến lược Đồng Hiệp, loại khỏi vòng chiến đấu đại đội bảo an, diệt

24 tên, bắt 13 tên (giáo dục tha tại chỗ) phá sập một lô cốt, 1 nhà làm việc, thu 1 cối 61mm, 2 trung liên, 24 súng các loại, đạn và một số đồ dùng quân sự.

Ta có 1 bị thương nhẹ

Sau trận đánh, hàng ngàn người trở về quê cũ làm ăn

2/ Ý NGHĨA:

Là trận đánh tập trung đầu tiên của lực lượng vũ trang huyện, diệt được địch, thu được vũ khí, giải phóng ấp chiến lược Đồng Hiệp, ấp đầu tiên và cũng là xã đầu tiên trong huyện được giải phóng. Nhân dân phấn khởi, đơn vị tin tưởng quyết tâm tiến lên giành thắng lợi mới, cùng quân và dân trong huyện tỉnh đánh bại quốc sách ấp chiến lược của Mỹ ngay ở địa phương.

PHẦN IV

ƯU KHUYẾT ĐIỂM – KINH NGHIỆM

ƯU ĐIỂM:

Chấp hành mệnh lệnh nghiêm, quán triệt nhiệm vụ sâu sắc tổ chức thực hiện khẩn trương, chặt chẽ, chu đáo.

Kết hợp giữa trinh sát đặc công và bộ binh trong đó đặc công giữ vai trò chủ yếu. Phối hợp chiến đấu chặt chẽ, ăn khớp tạo thành sức mạnh cho trận đánh thắng lợi.

Làm tốt công tác dân vận, thực hiện tốt chính sách tù binh.

KHUYẾT ĐIỂM:

Trận đánh giành thắng lợi diệt được địch, thu được vũ khí, làm chủ được áp chiến lược nhưng chưa diệt được bộ máy kìm kẹp của địch. Hạn chế kết quả trận đánh.

BÀI HỌC KINH NGHIỆM:

1/ Công tác điều tra nghiên cứu, nắm chắc địch, chuẩn bị chu đáo tỉ mỉ, chỉ huy sâu sát, là những yếu tố quyết định thắng lợi trận đánh:

Lần đầu, lực lượng vũ trang của huyện đánh địch trong áp chiến lược, công tác điều tra nghiên cứu cần phải hết sức nghiêm túc. Được cơ sở cung cấp tình hình ban đầu, trong 3 đêm lần lượt đột nhập vào trình sát, từ chỉ huy đơn vị đến lãnh đạo huyện đội đều trực tiếp kiểm tra thực địa. Từ việc điều tra nghiên cứu nắm chắc địch, chỉ huy hạ quyết tâm chính xác có cơ sở khoa học, sử dụng lực lượng và chọn hướng tấn công đúng, phù hợp. Công tác điều tra nắm địch trong trận này đúng là 1 bài học cho chỉ huy chiến đấu, vì một phần lớn thắng lợi trận đánh phụ thuộc và kết quả điều tra nghiên cứu nói trên.

2/ Muốn đánh phá và giải phóng áp chiến lược thì phải diệt cho được cả lực lượng và bộ máy kìm kẹp của địch:

Gom dân lập áp chiến lược là quốc sách của chúng ta, nên địch thành lập bộ máy kìm kẹp bao gồm công an, mật vụ, áp trưởng, áp phó, liên gia dân vệ, thanh niên chiến đấu. Đối với áp chiến lược quan trọng nằm sâu và giáp ranh với vùng giải phóng như áp chiến lược Đồng Hiệp chi khu Định Quán còn phải 1 đại đội bảo an tăng cường. Đối với ta việc đánh, phá áp chiến lược, giải phóng, dành dân, là một chủ trương lớn nhất, là giai đoạn cuối của chiến tranh đặc biệt của Mỹ. Trong trận này, nhiệm vụ đánh diệt bộ máy quân sự ta đã làm tốt, nhiều

bài học hay, nhưng ta chỉ ra tiêu diệt triệt để bộ máy quyền cơ sở cụ thể bọn áp trướng, an ninh... nên sau một thời gian chúng lại khôi phục áp Đồng Hiệp, tổ chức bộ máy kèm kẹp nhân dân như cũ. Do đó bài học lớn rút ra là ta phải đánh phá cả bộ máy quyền cơ sở song song với tiêu diệt bộ máy quân sự.

Theo lời kể của:

Đồng chí Nguyễn Văn Công

Người trực tiếp chỉ huy trận đánh.

***TRẬN TẬP KÍCH BAN NGÀY DIỆT GỌN
ĐẠI ĐỘI THÁM SÁT 133 TIỂU KHU LONG
KHÁNH TẠI ÁP NAM HÀ CỦA BỘ ĐỘI
ĐỊA PHƯƠNG HUYỆN LONG KHÁNH
(XUÂN LỘC CŨ) NGÀY 17-5-1974***

Trung tá Phạm Thanh Quang

PHẦN I

TÌNH HÌNH CHUNG

1. BỐI CẢNH CHIẾN TRƯỜNG:

Mùa mưa năm 1974, sau thắng lợi lớn của chiến dịch lộ 2, Bộ tư lệnh quân khu miền Đông (nay là quân khu 7) chủ trương tiếp tục phản công địch, mở rộng vùng giải phóng, áp sát phía nam thị xã Long Khánh. Các LLVT địa phương chủ động đẩy mạnh các hoạt động tiến công địch, phối hợp với bộ đội chủ lực quân khu, ở các đợt cao điểm, để căng kéo, nghi binh, thu hút lực lượng địch ... Lúc này bộ đội chủ lực quân khu và tỉnh đang tập trung cho nhiệm vụ giải phóng và giữ xã Bảo Bình, kéo địch ra căn cứ 3,4 (xuân Hòa - Long Khánh).

2. ĐỊA HÌNH KHU VỰC TÁC CHIẾN :

Đại đội thám sát 133 tiểu khu Long Khánh đóng quân dã ngoại trên một bãi trống khoảng 1 Km² thuộc địa phận ấp Nam Hà. Vị trí đóng quân của địch cách quốc lộ 1: 2.5km về hướng nam. Hướng đông, cách chừng 100m là con lộ đất rộng 6m chạy từ lộ 1 qua các ấp Bảo Thị, Nam Hà đến Bảo Bình. Người qua lại trên đường có thể quan sát được mọi hoạt động của địch. Hướng nam giáp ấp Bảo Bình. Hướng bắc giáp ấp Bảo Thị. Hướng tây là lộ cao su. Hướng đông là lộ cao su rồi đến rừng chồi và rừng già là căn cứ cách mạng ... Nói chung từ bốn hướng xung quanh chốt địch đều trống trải, khó xâm nhập. Nhưng nếu là người dân bình thường thì cũng lại rất dễ tiếp xúc, xâm nhập từ bốn hướng.

III. TÌNH HÌNH ĐỊCH:

Đại đội thám sát 133 của tiểu khu Long Khánh đóng dã ngoại tại ấp Nam Hà có nhiệm vụ lùng sục, trinh sát, phát hiện, ngăn chặn và thông báo kịp thời mọi hoạt động xâm nhập của các lực lượng cách mạng từ hướng nam Long Khánh (nơi đây là căn cứ địa cách mạng từ xã, huyện, tỉnh và cả cứ tiền phương của quân khu ta). Thực chất chúng đã gây

không ít khó khăn cho ta trong việc tiếp xúc với nhân dân, xây dựng cơ sở cách mạng, mua lương thực thực phẩm và chi tiêu cho các hoạt động oanh kích của phi pháo.

Đại đội thám sát tiểu khu Long Khánh với chức năng là một đơn vị trinh sát được huấn luyện kỹ chiến thuật cao, trang bị vũ khí mạnh. Chúng thể hiện rất rõ khả năng tinh nhuệ, thiện chiến “con nhà nghề” của những tên lính trinh sát, cơ động giỏi, tập kích nhanh, hiệp đồng chặt chẽ.... Chúng đã trinh sát, lung sục phát hiện và tiến công nhiều đơn vị ta. Nhưng, ngược lại các đơn vị ta chưa bao giờ chủ động tiến công được chúng. Do vậy, chúng rất chủ quan, xem thường đối phương.

Vị trí đóng quân dã ngoại của địch theo hình chữ “L”, chiều dài 200m, chiều kia 100m. Chúng đào hố sâu xuống đất 0.5m sau đó căng lều bạt, ăn ngủ tại đó. Mỗi lều bạt ở 3 đến 4 tên. Nhà bạt chỉ huy đại đội ở phía sau, lều bạt của các tiểu đội, trung đội đóng thành hai dãy phía ngoài hướng ra đường bao quanh hướng có thể bị ta tấn công. Bên ngoài lều bạt là các công sự dã chiến. Không có hàng rào kẽm gai.

Địch liên quan: phía sau, tại ấp Bảo Bình có một đại đội bảo an (gần 2 km), phía bắc có một đại đội bảo an đóng tại Bảo Thị (800m). Con lộ đất nối liền các ấp Bảo Thị - Nam Hà - Bảo Bình rộng 6m, xe vận tải quân sự và xe tăng có thể qua lại dễ dàng. Nếu chiến sự xảy ra thì đều có sự chi viện trực tiếp của các căn cứ pháo binh địch ở Suối Sâu, Tân Phong, Long Khánh, Ngã ba Ông Đồn ...

Kết luận về địch:

Có trang bị mạng, cơ động, linh hoạt phản ứng nhanh, có sở trường đánh tập kích tiến công căn cứ của ta.

Liên quân địch đông, gần và có thể chi viện kịp thời cả bộ binh, pháo binh, cơ giới và không quân.

Yếu : Công sự sơ sài, không có hàng rào. Đội hình đóng quân dày đặc không có khả năng và thể cầm cự khi bị tập kích bất ngờ chớp nhoáng.

IV. TÌNH HÌNH TA :

Lực lượng vũ trang tập trung của huyện Long Khánh lúc này có 3 đơn vị:

- 1/ Đội biệt động thị xã Long Khánh
- 2/ Đội trinh sát vũ trang
- 3/ K.8 (tương đương 1 đại đội)

Nhiệm vụ tiêu diệt đại đội thán sát 133 được giao cho hai đơn vị: đội trinh sát vũ trang và K.8.

A. TÌNH HÌNH ĐƠN VỊ TRỰC TIẾP THAM CHIẾN:

Về quân số: đội trinh sát vũ trang có 15 đồng chí (do đồng chí Nguyễn Văn Tới là đội trưởng và đồng chí Tuân làm chính trị viên), K.8: 25 đồng chí (do đồng chí Lợi chỉ huy). Vũ khí trang bị khá mạnh. Hầu hết là súng tiểu liên AK và AR.15. Các loại hỏa lực có trung liên, B.40, M 79, cối 60mm, cối 81mm (riêng súng cối được trang bị cho K.8). Cán bộ chiến sĩ hầu hết là người miền Nam, nhiều đồng chí là người địa phương tại chỗ. Có một số đồng chí quê ở miền

Bắc nhưng đã được bổ sung từ một năm trở lên. Do vậy hầu hết đều thông thạo địa hình, am hiểu chiến trường, nắm chắc các đặc điểm dân tình, địch tình.

Tình hình đơn vị: về tư tưởng có chuyển biến tốt, nhất là từ sau thắng lợi của chiến dịch lộ 2 ta bước vào thời kỳ phản công địch, mọi người đều phấn khởi, tin tưởng ở thắng lợi của cách mạng có quyết tâm cao, không ngại gian khổ, hy sinh hoặc có tư tưởng “ảo tưởng hòa bình” như lúc đầu mới ký hiệp định Paris.

Là một đơn vị địa phương nằm trên địa bàn trọng điểm của quân khu, mặc dù quân số ít nhưng được huấn luyện giáo dục thường xuyên có kỹ chiến thuật khá, có sở trường đánh nhanh diệt gọn, có khả năng đương đầu với lực lượng địch đông và mạnh hơn mình.

B. TÌNH HÌNH NHÂN DÂN:

Khu vực tác chiến và vùng phụ cận, nhân dân bao gồm cả ba miền Bắc - Trung - Nam. Dân miền Bắc di cư (1954) và dân thất nghiệp miền Trung phiêu bạt kiếm sống khá đông. Nghề nghiệp chủ yếu là làm rẫy, làm vườn và cạo mủ cao su. Khi đi làm dân thường xuyên tiếp xúc với các lực lượng cách mạng, được tuyên truyền giáo dục tốt nên đại đa số có cảm tình với quân giải phóng, tích cực ủng hộ và giúp đỡ quân giải phóng.

PHẦN II

NHIỆM VỤ VÀ QUYẾT TÂM

CHIẾN ĐẤU

I. NHIỆM VỤ TRÊN GIAO:

Huyện ủy và Ban chỉ huy quân sự huyện Long Khánh giao nhiệm vụ cho đội trinh sát vũ trang phối hợp với K.8 bằng mọi cách tiêu diệt hoặc đánh thiệt hại nặng đại đội thám sát 133 của tiểu khu Long Khánh. Việc tiêu diệt đại đội thám sát 133 nhằm hai mục đích:

Đánh quy ý chí hung hăng của những tên lính thám sát tiểu khu Long Khánh, để chúng không còn lòng sục phát hiện các căn cứ ta và phá hoại các cơ sở cách mạng ở phía nam Long Khánh. Tiêu diệt bộ phận quan trọng sinh lực địch, thu hút và căng kéo sự đối phó và sử dụng lực lượng của chúng để phối hợp với cao điểm của quân khu ta đang chuẩn bị đánh chiến áp Bảo Bình, phá bàn đạp triển khai viện binh của địch vào Bảo Bình.

II. QUYẾT TÂM CHIẾN ĐẤU:

1/ Chuẩn bị chiến đấu:

Đội trinh sát vũ trang trực tiếp đảm nhiệm công tác trinh sát điều nghiên, đề xuất phương án tác chiến và tổ chức lực lượng chiến đấu, Đồng chí Tới (đội trưởng cùng một số đồng chí khác luân phiên nhau cải trang thành dân thường đi xe gắn máy đến tận nơi địch đóng quân để theo dõi, nắm chắc mọi quy luật hoạt động của đại đội thám sát 133. Sau nhiều lần theo dõi, ta nắm được quy luật: hàng ngày cứ đến 5-6 giờ chiều, địch thường tổ chức chơi bóng chuyền ngay tại bãi trống của căn cứ. Mọi thứ vũ khí trang bị đều để trong lều bạt. Từ đó, ý định tác chiến: cải trang tập kích ban ngày khi chúng đang chơi bóng đã hình thành.

2/ Quyết tâm của đơn vị :

Sau khi nắm chắc địch và được sự nhất trí về ý định chiến đấu của huyện đội, phương án tác chiến được hình thành. Tập trung hai lực lượng đội trinh sát vũ trang và K.8 dùng hình thức cải trang tập kích tiêu diệt đại đội thám sát 133 của tiểu khu Long Khánh giữa ban ngày. Tư tưởng chỉ đạo tác chiến: nắm chắc thời cơ, táo bạo, mưu trí, bất ngờ, kiên quyết và hiệp đồng chặt chẽ.

Sử dụng ba mũi đánh địch từ ba hướng. Trong xây dựng phương án tác chiến, chú trọng cả hai mũi đột kích và đón lõng. Mũi chủ yếu từ hướng đông đánh tới. Mũi thứ yếu 1 từ hướng bắc. Mũi thứ yếu 2 đón lõng hướng tây.

3/ Sử dụng lực lượng:

Mũi chủ yếu tiến công địch ở hướng đông do đội trinh sát đảm nhiệm. Quân số: 8, trang bị: 1 B.40, 4 quả lựu đạn, 5 AK bang gấp và 60 quả thủ pháo. Mũi do đồng chí đội trưởng Tới và chính trị viên Tuân trực tiếp chỉ huy.

Mũi thứ yếu 1: có nhiệm vụ tiến công địch từ hướng bắc. Quân số: 8. Trang bị: 1 B.40, 1 M.79, và 6 AK do đồng chí Lợi đại đội trưởng K.8 trực tiếp chỉ huy.

- Mũi thứ yếu 2: có nhiệm vụ đánh địch từ hướng tây chủ yếu đột kích khi chúng vội ra từ công sự tháo chạy, sẽ bất ngờ nổ súng. Biên chế 8 đồng chí, trang bị 1 B.40, 1 M.79, 6AK. Mũi này do đồng chí Ngru chỉ huy.

4. Tổ chức hiệp đồng và đảm bảo chiến đấu:

Đúng 17 giờ bắt đầu nổ súng (G = 17 00 ngày 17-5-1974)

Mọi trang bị dùng cải trang từng mũi: tự lo và phải áp sát lực lượng vào mục tiêu trước giờ nổ súng 5 phút (không nên đến sớm quá, dễ bị lộ). Khi đánh địch tất cả đều cởi trần. Từng mũi, đến giờ hiệp đồng chủ động đánh địch. Có gì trực trực ba đồng chí mũi trưởng cùng bàn bạc thống nhất quyết định. Chỉ huy chung: đồng chí Lợi.

Thương binh tử sĩ, tù hàng binh, vũ khí chiến lợi phẩm bằng mọi cách phải đưa về căn cứ.

PHẦN III

DIỄN BIẾN CHIẾN ĐẤU –

KẾT QUẢ - Ý NGHĨA TRẬN ĐÁNH

1. DIỄN BIẾN CHIẾN ĐẤU:

Ngày 14 tháng 5, các lực lượng tham chiến tập trung tại căn cứ của K.8 để lên sơ bản tác chiến và thống nhất kế hoạch hiệp đồng. Sau hai ngày, mọi cán bộ chiến sĩ đều được quán triệt phương án tác chiến, kế hoạch hiệp đồng và đánh địch trên sơ bản. Ngày 16 tháng 5, mũi đồng chí Nguu hướng tây xuất kích trước vì phải đi vòng xa hơn và ém quân sẵn để đón lõng địch tháo chạy. Mũi này không cải trang

15 giờ ngày 17 tháng 5, hai mũi còn lại đều xuất kích. Mũi chủ yếu do đồng chí Tới chỉ huy ăn mặc thường phục chia làm hai bộ phận. Bộ phận đi bộ, đi trước, gồm có đồng chí Gô vác một bó củi trong đó có giấu một khẩu B.40 và 4 quả đạn. Đồng chí Tuân xách một giỏ đồ trong đó giấu một khẩu AK báng gấp và thủ pháo.

Bộ phận còn lại 6 đồng chí đi 3 chiếc xe đạp, AK báng gáp và thủ pháo giấu trong túi cối. Trông họ như những người phu đi cạo mủ cao su về và điền nhiên tiếp cận mục tiêu.

Mũi đồng chí Lợi (thứ yếu 1) không có xe đạp, 8 người đi bộ vác 8 bó củi tiếp cận mục tiêu.

17 giờ kém 5 phút, mũi đồng chí Tới đã tiếp cận mục tiêu. Địch chơi bóng đang giải lao, ngồi túm năm túm ba cách đồng chí Tới hơn chục thước. Lúc này đồng chí Gô và đồng chí Tuân đã đi quá khỏi trận địa hơn 100m. Quá giờ “G” 5 phút, mũi thứ yếu 1, đồng chí Lợi vẫn chưa tới. Một số tên lính xì xầm: “Sao nay có nhiều dân lạ?”. Tên đại úy đại đội trưởng bắt đầu nhìn Tới với vẻ nghi ngờ và tiến về phía khẩu đại liên. Tình thế vô cùng căng thẳng... Bỗng nhanh như chớp, tới rút AK trong túi cối nhằm vào tên đại úy bắn. Đạn trúng mắt cá chân, nhưng nó còn kịp quơ khẩu đại liên chạy thục mạng về Bảo Thị. Cùng lúc đó, các chiến sĩ ta đã nhanh chóng quăng xe đạp, áp đảo địch ngay, theo vị trí đã phân công. Cứ hai người đánh một dãy công sự. Chỉ sau 5 phút, 6 đồng chí (bộ phận đi xe đạp) đã chiếm được nhà chỉ huy đại đội địch. Lúc này đồng chí vác B.40 mới quay lại. hướng B.40 về phía lều chỉ huy. Tới nâng AK quạt một loạt đạn phía trên đầu. Đồng chí vác B.40 té xuống. Tới cởi phăng áo ra. Hai người nhận ra nhau và tiếp tục chiến đấu diệt nốt số địch còn lại. Lúc này mũi đồng chí Nguru (hướng tây) cũng đã đánh thốc lên. Địch hoàn toàn bị bất ngờ, không kịp đối phó. Chỉ sau 10 phút chiến đấu, ta làm chủ hoàn toàn trận địa. Lúc đó mũi đồng chí Lợi (hướng bắc) mới tới. Khi làm chủ hoàn toàn trận địa phía ta vẫn vô sự. Bảy tên tù binh bị bắt sống. Một tên chuẩn úy cầm quả lựu đạn mỏ vịt (loại nổ tức thì) trên tay định tự sát. Tới chĩa súng vào tên chuẩn úy quát nó

trao lựu đạn clo ta. Một đồng chí của ta cầm quả lựu đạn, lại không gài chốt lại mà ném đi. Vừa bung ra khỏi tay, lựu đạn nổ tức thì. Địch chết 4, ta chết 3.

II. KẾT QUẢ VÀ Ý NGHĨA TRẬN ĐÁNH:

Ta đã diệt gọn đại đội thám sát 133 tiểu khu Long Khánh. Giết chết 76 tên, bắt sống 3 tên, thu 44 súng các loại và 2 máy thông tin.

Về phía ta: hy sinh 3, bị thương 2 (do sơ xuất khi xử lý bắt tù binh). Đây là một trận chiến đấu có hiệu suất chiến đấu cao. Lực lượng ta ít nhưng đã diệt được địch đông và mạnh hơn mình nhiều lần. Thắng lợi có tiếng vang lớn trên địa bàn tỉnh. Được tặng thưởng huân chương chiến công giải phóng hạng 3. Lần đầu tiên đại đội thám sát tiểu khu Long Khánh bị xóa sổ đã đánh một đòn đau vào tinh thần ý chí chiến đấu của bọn địch trong vùng. Chúng không dám lùng sục sâu vào căn cứ ta, hoặc các thôn ấp hẻo lánh trong rừng. Chúng không dám đóng quân dã ngoại lâu ngày khi phải đi càn quét. Các lực lượng ta, cơ sở và nhân dân ở hướng nam Long Khánh hoạt động được tự do và có hiệu quả hơn.

Diệt gọn đại đội thám sát 133 tiểu khu Long Khánh giai đoạn này đã góp phần quan trọng trong việc nghi binh, phân tán sự đối phó của địch, tạo điều kiện cho chủ lực quân khu ta giành thắng lợi lớn ở Bảo Bình, buộc chủ lực địch cứu viện cho Bảo Bình phải đi đường khác (đường lộ 2 vào mũi Cẩm Tiêm).

PHẦN IV

ƯU KHUYẾT ĐIỂM VÀ

NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM

ƯU ĐIỂM:

Nắm chắc thời cơ, đối tượng, sử dụng loại hình chiến thuật phù hợp. Chuẩn bị chiến trường, tổ chức chiến đấu nghi trong tốt. Giữ được yếu tố bí mật, bất ngờ, xử trí tình huống mưu trí linh hoạt, chiến đấu dũng cảm kiên cường, kiên quyết tiến công địch trong mọi tình huống.

Yếu:

Mũi hướng bắc tiềm nhập, chiếm lĩnh trận địa chậm, ảnh hưởng đến kế hoạch hiệp đồng, ảnh hưởng đến một mũi tiến công, bỏ hờ một hướng để địch tháo chạy mất một số tên.

Xử lý tình huống bắt tù hàng binh không tốt dẫn đến thương vong đáng tiếc xảy ra.

BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. NẮM CHẮC CHỖ MẠNH, CHỖ YẾU, QUY LUẬT HOẠT ĐỘNG CỦA ĐỊCH. NẮM CHẮC ĐẶC ĐIỂM ĐỊA HÌNH. CHỌN CÁCH ĐÁNH ĐỘC ĐÁO, TÁO BẠO LÀ BÀI HỌC SÂU SẮC ĐỂ GIÀNH THẮNG LỢI TRONG CÔNG TÁC ĐIỀU NGHIÊN, CHUẨN BỊ CHIẾN ĐẤU VÀ HẠ QUYẾT TÂM CHIẾN ĐẤU

Trận cải trang tập kích địch giữa ban ngày của bộ đội địa phương huyện Long Khánh tại ấp Nam Hà giành thắng lợi lớn. Nó phản ánh rất rõ yếu tố nắm chắc sơ hở, chủ quan của địch để chọn cách đánh độc đáo, táo bạo trong công tác điều nghiên và hạ quyết tâm chiến đấu. Nó thể hiện sự táo bạo ngay cả khi đi trinh sát thực địa. Nếu như không mạo

hiềm cái trang thành dân thường đi xe đến tận chỗ đóng quân của địch nhiều lần thì tất nhiên không thể nắm được những quy luật hoạt động hàng ngày của đại đội thám sát 133. Hoặc giả có tiếm nhập vào ban đêm rồi được từng công sự của địch thì cũng không thể biết được buổi chiều địch thường chơi bong hoặc làm gì. Từ đó không thể có cách đánh táo bạo, độc đáo. Như không chọn cách đánh độc đáo, táo bạo giữa ban ngày mà cũng chỉ tập trung lực lượng tập kích địch vào ban đêm như thường lệ thì kết quả chiến đấu sẽ không cao, bởi vì đứng trước một đối thủ là lực lượng thám sát có dày dặn kinh nghiệm chống tiếm nhập ban đêm, ta khó có thể giữ được yếu tố bí mật, bất ngờ. Đồng thời nếu không đánh dứt điểm gọn thì hàng chục trận địa pháo quanh vùng sẽ chi viện kịp thời, rất có thể gây thương vong cho ta khi rút lui.

2. XỬ TRÍ TÌNH HUỐNG LINH HOẠT TRONG KHOẢNH KHẮC LUÔN GIỮ THẾ CHỦ ĐỘNG TIẾN CÔNG DỮNG MÃNH, ÁP ĐÁO KHÔNG ĐỂ CHO ĐỊCH CÓ THỜI GIAN ĐỐI PHÓ, CHUYỂN YẾU THÀNH MẠNH TRONG THỰC HÀNH TẤN CÔNG:

So sánh giữa phương án tác chiến ban đầu và diễn biến chiến đấu thì có sự thay đổi lớn. Hai mũi đột kích chính thì mất hẳn một mũi hướng bắc, yếu tố cân bằng bị hụt mất cả một nửa quân số vũ khí và hướng tiến công. Đó là điều bất lợi, có thể xảy ra những hậu quả cực kỳ nguy hiểm trong chiến đấu. Nhưng kết quả của trận đánh lại không thay đổi (chỉ có một số tên chạy thoát về hướng bắc khi không thấy ta tấn công hướng này). Thắng lợi trận đánh phản ánh rất rõ cái khoảnh khắc quyết định tiến công địch ngay khi cảm thấy điều bất lợi có thể xảy ra, không chần chừ chờ đợi đủ lực lượng của đồng chí mũi hướng đông. Đây là cái bản lề giữ thế chủ động tiến công, chuyển yếu thành mạnh

của người chỉ huy. Có 8 đồng chí mà ngay những phút đầu đã áp đảo được lực lượng địch ngót 100 tên không cho chúng kịp trở tay. Điều đó không thể không nhắc tới cường độ tiến công chớp nhoáng, khả năng xông xáo tá xung hữu đột dũng mãnh của những chiến sĩ cách mạng. Đó là bài học không thể thiếu được về bản lĩnh, ý chí ngoan cường dũng cảm của người lính khi xung trận, là yếu tố cơ bản để giành thắng lợi. Đó là điều mà không phải bất cứ đơn vị nào cũng có được.

3. CHỦ QUAN, THIẾU THẬN TRỌNG TRONG KHI BẮT TÙ HÀNH BINH ĐỂ XẢY RA THƯƠNG VONG ĐÁNG TIẾC:

Đây là bài học xương máu đáng tiếc đã xảy ra. Với sức tiến công dũng mãnh kiên cường của cán bộ và chiến sĩ đội trinh sát vũ trang, ta đã áp đảo địch ngay từ đầu, trong 10 phút diệt gọn một đại đội địch, nhưng ta không hề may mắn thương vong một đồng chí nào trong suốt quá trình chiến đấu. Vậy mà khi bắt tù binh, do chủ quan, do thiếu thận trọng, chuyển một quả lựu đạn từ tay địch sang tay mình, để lựu đạn nổ xảy ra thương vong đáng tiếc. Với 7 người chết (ta 3, địch 4), tổn thất đó chẳng những do chủ quan, thiếu thận trọng mà còn do cả sự am hiểu vũ khí địch còn lơ mơ của người chiến sĩ trinh sát vũ trang. Người chiến sĩ cách mạng hy sinh trong cảnh khói đạn mù mịt, đó là lẽ thường, còn hy sinh trong lúc súng yên, trời lặng là điều đừng bao giờ lặp lại.

Theo lời kể của các đồng chí:

NGUYỄN VĂN TỚI (đội trưởng đội trinh sát)

NGUYỄN HỒNG CHÂU (huyện đội trưởng)

*Sách tham khảo: ĐÔNG NAI 30 NĂM CHIẾN
TRANH GIẢI PHÓNG VÀ LỊCH SỬ HUYỆN
XUÂN LỘC*

*TRẦN PHỤC KÍCH DIỆT GỌN 2 XE M.113
QUÂN CHỦ HẦU THÁI LÂN CỦA ĐỘI 2
TRINH SÁT ĐẶC CÔNG HUYỆN CAO SU*

VÀ ĐƠN VỊ PHÁO BINH 274 NGÀY 10-7-1970

Thương tá Lê Văn Thiên

Trận phục kích dùng mìn, trái diệt gọn 2 xe M.113 và toàn bộ quân lính đi trên xe tại đồn điền cao su An Viễn của đội hai trinh sát đặc công huyện Cao su và đơn vị pháo binh 274 ngày 10-7-1970 đã giành thắng lợi trọn vẹn. Nhân dân, nhất là công nhân cao su rất tin trong phần khởi, càng ra sức tham gia ủng hộ cách mạng. Còn quân chư hầu Thái Lan sau trận thất bại này, chúng bỏ trốn thủ đoạn dùng xe M.113 đi kèm không chế công nhân ra lô cạo mủ cao su

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

A. ĐỊA HÌNH:

Cả hai điểm phục kích diệt xe M.113 đều nằm trên đường lô cao su thuộc đồn điền cao su An Viễn xã Bình Sơn.

Điểm đặt trái đánh địch lúc đi là lô cao su hàng ba cách Bình Sơn 11 km. Điểm đặt mìn đánh địch lúc về là lô cao su hàng 0 cách Bình Sơn 9,5 km. Cả hai điểm phục kích đánh địch đều không có dân ở. Hai bên đường là cây cao su đang thời kỳ lấy mủ. Vùng này, ban ngày địch kiểm soát, ban đêm ta làm chủ. Đồn điền cao su An Viễn giáp ranh vùng căn cứ kháng chiến nơi tự do bắn phá, oanh kích của địch.

Tóm lại : địa hình thuận tiện cho việc ém quân, chôn mìn trái đánh địch rút lui dễ dàng.

B. TÌNH HÌNH ĐỊCH:

Địch ở Bình Sơn, cách khu vực phục kích từ 9 đến 11 km cụ thể:

Quân chư hầu Thái Lan có một trung đoàn hắc báo, 1 tiểu đoàn pháo 105 mm và 155 mm, 1 tiểu đoàn xe tăng, 1 đại đội trực thăng đóng tại khu vực nhà chủ đồn điền cao su người Pháp. Quân Thái Lan chủ yếu hoạt động ở vòng ngoài hỗ trợ cho ngụy quân, ngụy quyền bình định kìm kẹp nhân dân ở bên trong.

Ngụy quân có một đại đội bảo an, quân số 50 đến 60 tên trang bị cối 61mm, còn lại là trung liên, tiểu liên đóng ở khu vực nhà sếp Tây (nay là nhà mẫu giáo nông trường cao su Bình Sơn)

Số tề, ấp, xã, dân vệ sống lưu vong ở Lộc An cách Bình Sơn chừng 6 km, ban ngày tinh hình ổn thì về hoạt động, chiều tối về Lộc An hoặc thị trấn Long Thành.

Tóm lại hoạt động của quân ngụy, chư hầu Thái Lan ở Bình Sơn:

Quân ngụy, tề, ấp, xã bình định, kìm kẹp dân ở bên trong.

Quân Thái Lan hoạt động vòng ngoài, phát hiện ngăn chặn lực lượng ta từ xa. Khi phát lực lượng ta hoặc một điếm nào bị đánh chúng dùng phi pháo, trực thăng, xe tăng và cả bộ binh ứng cứu, giải tỏa.

C. TÌNH HÌNH TA:

I. Tình hình nhân dân :

Khu vực Bình Sơn có chừng 2000 người, hầu hết là công nhân đồn điền cao su cho chủ là người Pháp. Nhân dân và công nhân ở đây có truyền thống cách mạng, tích cực tham gia ủng hộ kháng chiến đóng góp sức người sức của cho kháng chiến, ngay cả những khi bị địch khống chế, kìm kẹp. Ở Bình Sơn có đảng viên, cán bộ và tự vệ mật hoạt động, nhiều gia đình là cơ sở tin cậy của cách mạng.

Bao bọc xung quanh Bình Sơn là 3 hàng rào kẽm gai có cài chông mìn, cứ khoảng 20 đến 30 m có hầm ụ chiến đấu xếp bao cát của quân Thái Lan.

Con đường liên tỉnh lộ 10 từ quốc lộ 15 chạy qua Bình Sơn chúng chỉ mở hai cổng vào ra ở mỗi đầu, một ở hướng Lộ An, một ở cuối ấp để công nhân đi cạo mủ, làm nương rẫy.

Hằng ngày, 5 giờ 30 sáng, công nhân phải tập trung ở sân kiểm để bọn bảo an kiểm tra dụng cụ đi làm, xong đi ra công, lính Thái Lan phát cho mỗi công nhân 1 thẻ xanh rồi mới chở công nhân lên xe ra lô cạo mủ. Khi lính Thái Lan vào lô khám xét người nào không có thẻ xanh chúng hạch sách đủ điều. Bằng nhiều hình thức khéo léo mỗi lần ra lô cạo mủ công nhân tìm mọi cách tiếp tế lương thực thực phẩm thuốc men cho du kích cán bộ, bộ đội.

Tên Phương làm công tác thanh niên ra chiêu hồi dẫn địch đánh phá nhiều cơ sở cách mạng ở địa phương và báo cho địch biết mặc dù lính ngụy lính Thái Lan kiểm tra kiểm soát gắt gao như vậy, nhưng nhân dân và công nhân cao su Bình Sơn vẫn tiếp tế cho cách mạng. Hòng triệt đường tiếp tế

cho cách mạng khi mỗi xe chở công nhân đi làm, quân Thái Lan cho 5,6 tên lính đi chung xe. Công nhân đấu tranh không đi làm lính Thái Lan lên xe công nhân xuống xe và đấu lý với chúng “*Máy ông đi bằng xe tăng thiết giáp còn bị Việt Cộng đánh nếu đi chung, Việt cộng đánh chết công nhân ai chịu*”, bọn Thái Lan đuối lý phải nhượng bộ nhưng chúng chủ trương hàng ngày cho xe M.113 đi theo xe chở công nhân vào lô để không chế bằng cách buổi sáng hàng ngày chúng kiểm tra, kiểm soát như trước, rồi cho xe M.1 13 đi kèm xe chở công nhân vào tận nơi làm việc. Đi đầu là xe chở công nhân, tiếp đến là xe M.113 đi xen kẽ khi đi và lúc về cũng vậy.

Quân Thái Lan ruồng bỏ không chế công nhân đi bên ngoài. nguy quân, nguy quyền kèm kẹp nhân dân bên trong bọn tề xã, bình định dò xét từng hộ gia đình truy lùng cơ sở cách mạng. Cấu kết với chủ Tây đánh vào công nhân hòng cắt đứt mối quan hệ giữa nhân dân với cách mạng với những thủ đoạn nham hiểm nói trên kẻ địch đã gây cho ta những khó khăn nhất định, nhất là lương thực thực phẩm thuốc men thiếu thốn. Cán bộ, bộ đội, du kích phải đi đào củ rừng hái trong rừng, đốt tranh lấy thay muối ăn, nhiều đồng chí hy sinh khi vào áp lấy lương thực thực phẩm.

2. Tình hình đơn vị:

Đội hai trinh sát đặc công huyện cao su, do đồng chí Nguyễn Quang Phóng làm đội trưởng, Nguyễn Trung Bình làm đội phó. Trang bị B.40, M 79, AR 15, đã từng chiến đấu hàng chục trận đánh Mỹ, nguy, chư hầu Thái Lan lập thành tích xuất sắc, được nhân dân đùm bọc, lãnh đạo tinh tường. Đơn vị thông địa hình, trình độ kỹ thuật của đơn vị đều tốt. Tháng trước đơn vị cùng du kích Bình Sơn đánh tan cuộc

càng của quân chủ hâu Thái Lan và căn cứ, diệt hơn 50 tên. Tư tưởng toàn đơn vị tốt, phấn khởi, quyết tâm chiến đấu cao, đoàn kết nội bộ tốt.

Ở địa bàn đứng chân hoạt động của đội còn có đơn vị pháo binh 274 của trên làm nhiệm vụ hậu cần cung cấp cho cấp trên.

II. NHIỆM VỤ VÀ QUYẾT TÂM CHIẾN ĐẤU:

A. NHIỆM VỤ TRÊN GIAO

Ngày 1-7-1970 các đồng chí Tư Thương - huyện đội trưởng Ba Tam – chính trị viên huyện đội cao su, giao nhiệm vụ cho đội 2 trinh sát đặc công nghiên cứu diệt cho được xe M. 113 của Thái Lan hi chúng đi kèm xe chở công nhân cao su vào lô, phá tan âm mưu kim kẹp của chúng, tạo điều kiện cho công nhân và nhân dân tiếp tế cung cấp lương thực thực phẩm thuốc men cho cách mạng. Yêu cầu đánh diệt được địch mà không để công nhân thương vong.

B. QUYẾT TÂM CỦA ĐƠN VỊ:

Sau hi nhận nhiệm vụ, chỉ huy đơn vị thảo luận phân công cán bộ đi nghiên cứu thực địa chọn địa điểm phục kích đánh địch.

1/ Tổ chức trinh sát.

Các đồng chí Nguyễn Quang Phóng - đội trưởng, Nguyễn Trung Bình – đội phó và Trần Văn Trọng - tiểu đội trưởng, trực tiếp đi trinh sát nắm qui luật hoạt động của địch. Trong 3 ngày 4,5 và 6/7, vào khoảng 7 giờ 30 sáng hàng ngày có 5 xe (3 xe chở công nhân và 2 xe M.113) từ Bình

Sơn vào đồn điền cao su An Viên, thứ tự xe chở công nhân đi đầu, đến xe M.113, xen kẽ nhau. Cự ly xe cách xe là 30 m. Khi vào lô, công nhân đi cạo mủ đến đâu, lính Thái Lan theo dõi kiểm soát đến đó nhằm mục đích không cho công nhân tiếp xúc hoặc tiếp tế cho cán bộ du kích. Khoảng 15 giờ trong ngày thì trở về Bình Sơn, đội hình như lúc đi.

Ngày thứ ba, tức là ngày 6,7, trong lúc đi trinh sát thực địa về, các đồng chí Phóng, Bình, Trọng gặp đồng chí Nguyễn Văn Quang - đại đội trưởng đơn vị pháo binh 274 cũng đang nghiên cứu đánh xe M.113 của Thái Lan. Sau khi nghiên cứu trao đổi, hai bên đi đến thống nhất cách đánh:

- Đội 2 trinh sát đặc công huyện cao su đánh địch lúc đi.

- Đơn vị pháo binh 274 đánh địch lúc về.

- Cách đánh: Bí mật chôn trái mìn, phục sẵn khi xe M.113 hoặc về thì chập điện tiêu diệt.

2/ Sử dụng lực lượng:

a. Đánh địch lúc đi: Đồi trinh sát đặc công huyện cao su cử 3 đồng chí do đồng chí Nguyễn trung Bình - đội phó chỉ huy. Trang bị 2 AK, 1 M.79, 1 quả Parô nặng 15 kg(thu được

của Mỹ - loại này Mỹ dung để phá hầm) kèm theo là 7 Kg thuốc nổ TNT nhồi trong thùng đại liên làm tăng sức công

phá của quả Parô. Khi chôn, quả Parô đặt trên thùng thuốc nổ TNT và chôn ở đường vào lô hàng 3 cao su cách chỗ chúng thường dừng lại để công nhân xuống 100m. Sẽ diệt chiếc M.113 đi trước. Ngoài việc đặt chôn trái, đơn vị còn chuẩn bị một số thư truyền đơn bỏ vào bao thư sẵn gửi binh lính Thái Lan đặt tại chỗ 3 đồng chí phục chập điện (dự kiến sau khi xe bị phá, bọn chúng sẽ lúng lúng, tìm thấy các bao thư truyền đơn này). Nội dung:

- Nếu còn tiếp tục dùng xe M.113 kèm công nhân ra lô thì số phận sẽ không khác lần này.

- Hãy đấu tranh đòi trở về nước với gia đình vợ con, để khỏi chịu chung cảnh ngộ của những tên vừa bị diệt.

- Việt Nam và Thái Lan không có thù oán gì với nhau.

b. Đơn vị 274 cử 3 đồng chí và 1 du kích do đồng chí Nguyễn Văn Quang chỉ huy. Trang bị 2 AK và một quả mìn chống tăng chôn ở lô cao su hàng không (O) cách chỗ đội 2 khoảng 1,5 km có nhiệm vụ diệt chiếc M.113 còn lại lúc chúng trở về.

3. Công tác hiệp đồng, báo đảm :

Mìn trái đơn vị đánh nơi nào, tự lo.

Thời gian: ngày 10-7-1970: đội 2 trinh sát đặc công huyện cao su đánh địch khi đi. Đơn vị pháo binh 274 đánh địch khi chúng về.

Chậm nhất đến 19 giờ 30 ngày 9-7-1970 hoàn thành chôn mìn, trái, nguy trang chu đáo.

5 giờ ngày 10-7-1970 bộ đội ở vị trí sẵn sàng chiến đấu. Đánh xong, đơn vị nào rút về cứ đơn vị đó.

III. Diễn biến chiến đấu:

1. Giai đoạn chiếm lĩnh trận địa:

18 giờ ngày 9 -7- 1970, 3 đồng chí đội 2 trinh sát đặc công huyện cao su vào vị trí. 18 giờ đào lỗ chôn trái và thùng thuốc nổ, đất đào lên cho vào bao cát đem đổ xa. 19 giờ hoàn thành chôn trái, thuốc nổ, nối dây truyền điện dài 70 m ngụy trang chu đáo. Đêm 9-7 có mưa nên ngụy trang càng bảo đảm. Xong, bộ đội nghỉ ngủ. 4 giờ 30 ngày 10-7-1970 dậy ăn cơm, vào điểm phục kích chiến đấu và rải các bao thư dựng truyền đơn xung quanh.

Cùng thời gian nói trên, theo kế hoạch hiệp đồng đơn vị pháo binh 274, 19 giờ ngày 9-7-1970 hoàn thành chôn mìn nối dây truyền điện dài 80 m. 5 giờ sáng 10-7-1970 vào vị trí chiến đấu

2. Giai đoạn đánh địch :

7 giờ 40 ngày 10-7-1970 đơn vị công binh quan sát thấy rõ 5 xe (2 M.113, 3 xe chở công nhân) đội hình đi như các ngày trước lần lượt chạy qua điểm chôn mìn của đơn vị.

7 giờ 50 đội 2 trinh sát đặc công nghe rõ tiếng xe. 7 giờ 55 đã thấy rõ xe, lính Thái Lan ngồi lố nhố trên xe M.113. 8 giờ chiếc xe chở công nhân đi đầu rẽ vào lô hàng 3 (đoạn đường ta chôn trái thuốc nổ) tiếp đến là xe M.133. Khi chiếc xe M.113 vào đúng điểm chuẩn, đồng chí Nguyễn Trung Bình chập điện. Một tiếng nổ vang trời, phá hủy chiếc M.133 diệt 13 tên lính Thái Lan đi trên xe, chỉ còn một tên sống sót. Nó

khóc lóc, quỳ xuống van lạy anh chị em công nhân tha tội chết, xin Việt Cộng đừng giết nó. Chiếc M.113 còn lại bắn xôỉ xả vào rừng cao su nơi chúng nghi có quân ta.

8 giờ, pháo 105mm, 155mm từ căn cứ Thái Lan ở Bình Sơn bắn vào tới tấp. 8 giờ, 5 chiếc trực thăng đến đổ quân lung sục nhưng anh em ta về căn cứ an toàn. Chúng phát hiện và lần theo đường dây điện đến khu vực anh em ta bố trí chập điện, thấy nhiều bao thư. Chúng thu nhặt và đưa phiên dịch đọc cho lính nghe. Đối với công nhân, chúng gom lại một chỗ để binh lính sục sạo tìm kiếm Việt Cộng. Dĩ nhiên ngoài các bao thư và số xác chết được bọn chúng thu gom xác chết bỏ lên máy bay trực thăng chở về căn cứ Bình Sơn. Khoảng 14 giờ 30 chiếc M 113 còn lại và 3 xe chở công nhân trở về Bình Sơn. Bọn lính Thái Lan đi chiếc xe M.113 này tưởng đã tai qua nạn khỏi trở về căn cứ ở Bình Sơn. 14 giờ 45 đoàn xe sắp chạy vào đoạn đường chôn mìn của đơn vị công binh. Chiếc xe chở công nhân chạy qua, chiếc xe M.113 chạy sau vào đứg cự ly điểm chuẩn. Đồng chí Nguyễn Văn Quang lệnh chập điện, một tiếng nổ lớn phá hủy chiếc xe M.133, toàn bộ lính đi trên xe đều bị tiêu diệt nên không liên lạc được với căn cứ Bình Sơn. Ba xe chở công nhân an toàn sung sướng hả lòng hả dạ và cho xe chạy về Bình Sơn báo cho chúng biết. Đã quá muộn bọn chỉ huy chỉ còn cách cho xe, máy bay trực thăng đến thu xác đồng bọn. Quân ta đã về đơn vị an toàn thắng lợi.

3 Kết quả chiến đấu:

- Phá hủy 2 xe M.113.
- Tiêu diệt 25 tên lính chư hầu Thái Lan, 1 bị thương.

- Quân ta và toàn bộ anh chị em công nhân an toàn.

4. Ý nghĩa thắng lợi của trận đánh:

Trận đánh giành thắng lợi trọn vẹn, đập tan âm mưu của địch dùng xe M.1 13 đi theo kìm kẹp công nhân ra lô cao su cạo mũ, phá được thủ đoạn kiểm soát sự tiếp tế cho cách mạng. Sau trận đánh, nhân dân Bình Sơn, nhất là công nhân cao su Bình Sơn càng tin tưởng, hăng hái, tích cực ủng hộ kháng chiến. Giữ vững và đưa phong trào cách mạng trong hàng ngũ công nhân và nhân dân địa phương vững bước đi lên.

Đơn vị càng trưởng thành, có thêm kinh nghiệm chiến đấu, đoàn kết, tin tưởng, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ được giao. Kẻ địch (cả Thái Lan và ngụy) thì khiếp sợ. Từ đó về sau không dám tổ chức cho xe M.113 đi kèm xe chở công nhân ra lô. Trái lại, chúng còn đối đãi tử tế hơn với anh chị em .

IV. ƯU KHUYẾT ĐIỂM - KINH NGHIỆM:

- Nghiên cứu nắm chắc quy luật của địch. Chọn điểm phục kích, sử dụng vũ khí sát, đúng, bố trí lực lượng gọn. hợp lý diệt gọn toàn bộ quân địch và phương tiện của chúng.

- Đoàn kết hiệp đồng lập công tập thể cùng đánh và giành thắng lợi trọn vẹn.

- Bảo đảm được tính mệnh, tài sản của công nhân.

- Kết hợp được công tác binh vận làm cho kết quả trận đánh thắng lợi toàn diện.